

Số: 191/2018/QĐST-HNGĐ

Thái Thụy, ngày 12 tháng 12 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 298/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa những người yêu cầu:

- Anh **Phạm Hữu T**, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Thôn H, xã T, Thái Thụy, Thái Bình.

- Chị **Phạm Thị Th**, sinh năm 1988;

Nơi ĐKKHKT: Thôn H, xã T, Thái Thụy, Thái Bình;

Địa chỉ: Xóm 3, xã T2, Thái Thụy, Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh và chị H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 24/12/2006 tại UBND xã T. Sau khi kết hôn vợ chồng sống với nhau tại thôn H, xã T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, trong quá trình chung sống giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn, do tính tình không hợp bất đồng quan điểm sống, anh chị đã có thời gian sống ly thân từ năm 2011, đến nay cả hai đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về nuôi con chung: Anh Phạm Hữu T và chị Phạm Thị Th có 01 con chung là Phạm Hữu S, sinh ngày 11/8/2010. Hai bên thỏa thuận giao con Phạm Hữu S cho chị Phạm Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chị H không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con. Việc chăm sóc, thăm nuôi, giáo dục con chung được thực hiện theo quy định của pháp luật. Sự thỏa thuận này của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật, đảm bảo quyền lợi chính đáng của con chung nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Anh Phạm Hữu T và chị Phạm Thị Th thống nhất vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: Anh Phạm Hữu T và chị Phạm Thị Th thống nhất anh T sẽ chịu toàn bộ lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Hữu T và chị Phạm Thị Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan H con chung: Anh Phạm Hữu T và chị Phạm Thị Th có 01 con chung là Phạm Hữu S, sinh ngày 11/8/2010. Hai bên thỏa thuận giao con Phạm Hữu S cho chị Phạm Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chị H không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con. Việc chăm sóc, thăm nuôi, giáo dục con chung được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Về quan H tài sản: Anh Phạm Hữu T và chị Phạm Thị Th thống nhất vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Hữu T chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn. Đối trừ với số tiền 300.000 đồng anh Phạm Hữu T đã nộp tạm ứng theo biên lai số: 0001632 ngày 04/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, nghĩa vụ lệ phí của anh Phạm Hữu T đã xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát Thái Thụy;
- CC Thi hành án dân sự Thái Thụy;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Duy Luân